**tổ chức một số thí nghiệm đơn giản cho trẻ mẫu giáo lớn 5­-6 tuổi**

1. A. Đặt vấn đề 1. Lý do lựa chọn đề tài: “ Xung quanh ta có bao điều kỳ diệu Mà sao ta biết chẳng bao nhiêu” Đó là một câu hát rất quen thuộc đối với mọi người. Câu hát đã nói lên  thế giới xung quanh ta rất bao la rộng lớn, nó bao gồm tất cả các sự vật hiện   tượng, cỏ cây, con vật, các vấn đề tự nhiên và xã hội. Chúng ta không thể đi  đến hết tất cả  mọi nơi, không thể  tận mắt nhìn hết tất cả  các sự  vật, hiện   tượng nhưng con người luôn có khát vọng muốn được khám phá, tìm hiểu về  thế giới xung quanh. Thế giới xung quanh chính là môi trường sống của con   người, là một kho tàng kiến thức vô tận  ảnh hưởng đến sự  tồn tại và phát   triển của con người, cho nên con người luôn có nhu cầu khám phá  thế  giới   xung quanh thông qua các hoạt động để có những hiểu biết, cải tạo nó nhằm   phục vụ cho chính cuộc sống của con người. Nhu cầu tìm hiểu khám phá thế  giới xung quanh của con người đã xuất   hiện ngay từ khi còn nhỏ. Từ khi trẻ ra đời đã muốn ngắm nhìn xung quanh và  nhu cầu khám phá hình thành. Càng lớn, nhu cầu đó càng tăng lên. Nhưng vì  trẻ  nhỏ  chưa có vốn sống, vốn kinh nghiệm, trẻ  chưa tự  khám phá về  thế  giới xung quanh nên người lớn phải giúp đỡ trẻ, phải tổ chức hướng dẫn trẻ  tham gia vào các hoạt động nhằm kích thích, thỏa mãn trí tò mò của trẻ về thế  giới xung quanh. Khi trẻ làm quen với thế giới xung quanh sẽ giúp trẻ tích lũy  được kiến thức, kỹ  năng về  tự  nhiên và xã hội, giúp trẻ  được phát triển về  các mặt Trí – Thể  ­ Mĩ – Lao động. Thông qua việc tổ  chức cho trẻ  được   hoạt động khám phá, trẻ  sẽ  được phát triển toàn diện các mặt, nhân cách   được hình thành và phát triển. Đây là mục đích  hàng đầu của giáo dục nói  chung và giáo dục mầm non nói riêng. Bởi vậy, việc trẻ  được khám phá,  được làm quen với môi trường xung quanh là một việc làm thiết thực, rất cần   thiết và cần đưa đến có hệ  thống cho các lứa tuổi trong trường mầm non.   Dựa trên đặc điểm tâm lý, nhận thức của trẻ mẫu giáo nói chung và trẻ mẫu   giáo lớn nói riêng, các nhà tâm lý học, giáo dục học đã chỉ  ra rằng: Quá trình   tìm hiểu môi trường xung quanh được tổ chức mang tính chất khám phá, trải   nghiệm theo phương thức “ Học mà chơi, chơi mà học”, là phù hợp hơn cả  đối với trẻ. Đặc biệt, việc thực hiện các thí nghiệm đơn giản luôn tạo cho   trẻ sự thích thú, kích thích trẻ tích cực hoạt động, phát triển ở trẻ tính tò mò,   ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi, phát triển óc quan sát, phán đoán và các     2/24
2. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi năng lực hoạt động trí tuệ…Từ  đó mà nâng cao hiệu quả  của quá trình tìm  hiểu về môi trường xung quanh. Vì vậy, việc tổ chức các thí nghiệm đơn gian  để  trẻ  được hoạt động, được trải nghiệm là việc vô cùng cần thiết và hữu  ích cho trẻ.  Tuy nhiên  ở  các trường mầm non hiện nay, việc tổ  chức các hoạt động  thử nghiệm giúp trẻ khám phá khoa học còn còn rất hạn chế. Một mặt do quá   trình thực hiện các thí nghiệm phức tạp cần nhiều thời gian, đồ dùng dụng cụ  nhiều, bên cạnh đó việc tìm tài liệu, sách báo hướng dẫn các trò chơi thực   nghiệm đơn giản và gần gũi với trẻ  chưa phong phú. Nhận thức được tầm  quan trọng của việc tổ chức các thí nghiệm nên tôi đã lựa chọn đề tài:  “ kinh   nghiệm tổ  chức một số  thí nghiệm đơn giản cho trẻ  mẫu giáo lớn 5­6   tuổi”  ở  trường mầm non để  thực hiện tại lớp mẫu giáo lớn mà mình phụ  trách. 2. Mục đích nghiên cứu: Nghiên cứu thực trạng việc tổ  chức thí nghiệm, thực nghiệm cho trẻ  mầm non và tìm ra biện pháp nhằm nâng cao chất lượng tổ  chức các thí  nghiệm, thực nghiệm cho trẻ trong trường mầm non. 3. Đối tượng nghiên cứu: Giáo viên và trẻ 5 – 6 tuổi. 4. Đối tượng khảo sát, thực nghiệm: Trẻ 5 – 6 tuổi tại lớp tôi phụ trách. 5. Phương pháp nghiên cứu: ­ Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận ­ Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn: Phương pháp thực hành. ­ Nhóm phương pháp trực quan: quan sát, trải nghiệm. ­ Nhóm phương pháp dùng lời: phân tích, so sánh, suy luận, giải thích. 6. Phạm vi và kế hoạch nghiên cứu: Tôi bắt đầu nghiên cứu đề  tài này từ  tháng 09 năm 2015 và dự  kiến kết   thúc vào tháng 04 năm 2016.   3/24
3. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi   4/24
4. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi B. NHỮNG BIỆN PHÁP ĐỔI MỚI ĐỂ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ 1. Cơ sở lý luận. Theo quan điểm của rất nhiều nhà khoa học, cách tốt nhất để  học khoa  học là phải làm khoa học. Đối với trẻ  mầm non, làm khoa học chính là quá  trình khám phá nó. Trẻ mầm non rất vui sướng khi tự tay mình được làm các   thí nghiệm rồi tự rút ra kết luận, từ những thí nghiệm nhỏ sẽ hình thành ở trẻ  những biểu tượng từ  môi trường tự  nhiên: cây cỏ, hoa lá các hiện tượng tự  nhiên… Trước khi tổ chức cho trẻ làm các thí nghiệm ta cần hiểu: Thí nghiệm là   gì? Thí nghiệm là việc tổ  chức cho trẻ  hành động, tác động vào đối tượng  nhằm kiểm nghiệm một tính chất nào đó của sự  vật hoặc tạo dựng lại một   hiện tượng nào đó trong tự nhiên. Thông qua việc cho trẻ làm các thí nghiệm,   đòi hỏi trẻ phải sử  dụng tích cực các giác quan. Chính vì vậy sẽ phát triển ở  trẻ  năng lực quan sát, khả  năng phân tích, so sánh, đối chiếu, suy luận, phán  đoán, tổng hợp. Nhờ vậy khả năng cảm nhận của trẻ   sẽ nhanh nhạy, chính  xác, những biểu tượng kết quả  thu được sẽ  trở  nên cụ  thể, sinh động hấp   dẫn hơn. Tạo điều kiện cho trẻ nhận biết một cách chính xác các thuộc tính,   đặc điểm, quá trình sinh trưởng của các sự  vật, hiện tượng và các mối quan  hệ, liên hệ  giữa chúng. Đặc biệt là những thuộc tính của sự  vật hiện tượng   mà trẻ  không thể  nhận biết được một cách nhanh chóng và hiệu quả  bằng   cách thông thường; góp phần giáo dục ý thức tự giác giữ gìn và bảo vệ thiên  nhiên, môi trường cho trẻ. Vì vậy, chúng ta những giáo viên mầm non có  nhiệm vụ khuyến khích, tạo điều kiện giúp trẻ được khám phá, trải nghiệm.   Tuy nhiên, nội dung và đối tượng cho trẻ  làm quen cần được chọn lọc, nội   dung cho trẻ  khám phá, trải nghiệm đảm bảo cung cấp cho trẻ  những kiến   thức đơn giản, gần gũi và đặc biệt là phải an toàn về quy trình thực hiện. 2. Thực trạng: Khi nghiên cứu đề tài này tôi đã gặp phải một số thuận lợi, khó khăn sau: 2.1.Thuận lợi: Được sự  quan tâm của các cấp lãnh đạo, trường mầm non nơi tôi đang   công tác có 14 lớp học. 100% giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn. Số  trẻ  trên lớp ít ( 23 trẻ), khả  năng nhận thức của trẻ  tương đối đồng  đều. Cơ  sở  vật chất tương đối đầy đủ. Đồ  dùng, đồ  chơi và các phương tiện   đều được nhà trường mua sắm theo thông tư 02/ BGD&ĐT. Hoạt động khám phá thử  nghiệm là hoạt động mới nên trẻ  rất hứng thú,  tích cực tham gia.   5/24
5. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi Phần lớn phụ  huynh học sinh  ủng hộ  nhiệt tình các phong trào của lớp,   của trường. 2.2. Khó khăn: Trường chưa có phòng thí nghiệm riêng cho trẻ. Diện tích phòng học chật hẹp khó xây dựng góc khám phá, trải nghiệm   cho trẻ. Chưa có đủ đồ dùng dụng cụ chuẩn cho trẻ làm thí nghiệm. Hoạt động khám phá là một hoạt động mới nên giáo viên còn nhiều hạn   chế về hình thức, kỹ năng tổ chức. Kinh phí cho hoạt động này không có, các thí nghiệm đôi khi cần phải sử  dụng các nguyên vật liệu khác nhau. 2.3. Khảo sát:  Nắm bắt được đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và đặc điểm về  nhận thức   của độ  tuổi 5­6 tuổi tôi đã đưa ra một vài tiêu chí để  khảo sát trẻ  trước khi  tiến hành thực nghiệm đề tài này. Các  Kĩ năng Kĩ năng thao  Kĩ năng tiêu chí Kĩ  năng so sánh suy luận, phán  tác các thí  phân tích đoán nghiệm Đ CĐ Đ CĐ Đ CĐ Đ CĐ Số trẻ:  23 15 8 14 9 10 13 14 9 Tỷ lệ: 65.2 34.8 60.9 39.1 43.5 56.5 60.9 39.1 % Dựa trên kết quả  khảo sát  cho thấy các kĩ năng so sánh, phân tích, phán   đoán suy luận và thao tác các thí nghiệm của trẻ chưa cao. 3. Một số biện pháp cho trẻ thực hiện các thí nghiệm khoa học. 3.1. Biện pháp 1: Sưu tầm các loại thí nghiệm. Việc sưu tầm, thiết kế các thí nghiệm, thực nghiệm sẽ giúp giáo viên dễ  dàng lựa chọn, sắp xếp các thí nghiệm phù hợp với chủ đề, phù hợp với khả  năng nhận thức của trẻ tại lớp mình phụ trách. Dưới đây là một số hoạt động   thí nghiệm có thể tổ chức cho trẻ mầm non:   6/24
6. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi ­  Thí nghiệm với thực vật:  Hạt nảy mầm như  thế  nào? Hạt nào nảy   mầm   được, hạt nào không nảy mầm  được? Hoa có hút nước không? Sự  chuyển màu của hoa nhờ  nước màu. Vì sao hoa héo? Vì sao hoa tươi? Cành   cây, lá cây có nảy mầm được không? Cây cần có gì để  sinh trưởng và phát   triển?... ­ Thí nghiệm với động vật: Con này thích ăn gì? Con này phản  ứng với  âm thanh ánh sáng như thế nào? Phản ứng tự vệ của một số con vật?... ­ Thí nghiệm với các nguyên vật liệu của thiên nhiên vô sinh và những   đồ vật gần gũi xung quanh: Với nước (nước trong suốt, nước chuyển màu,  nước chuyển màu chuyển vị, nước có thể  hòa tan, không hòa tan các chất,  nước bốc hơi, nước đóng băng, các lớp chất lỏng…); Với không khí (không  khí có ở khắp nơi, không khí có trọng lượng, không khí cần cho sự sống và sự  cháy…); các thí nghiệm với gió, với ánh sáng ( cầu vồng xuất hiện, thả  cá  vào chậu, chim trong lồng …) ­ Thí nghiệm với đồ vật: Vật nào chìm, vật nào nổi; vật nào trong suốt,   vật nào đựng được nước, vật nào không đựng được nước; nam châm hút gì?... 3.2. Biện pháp 2: Lập kế hoạch tổ chức các thí nghiệm theo chủ đề.  Dựa trên những hoạt động thí nghiệm sưu tầm, thiết kế  được tôi đã lựa  chọn và đưa vào kế hoạch giảng dạy theo chủ đề như sau: TT Chủ đề ND thực hiện Các thí nghiệm 1 Trường mầm non ­ Khám phá về các loại  ­ Đồ chơi chìm nổi (2 thí nghiệm) đồ chơi. ­ Pha màu 2 Bản thân ­ Khám phá về  một số  ­ Lá thư bí mật. ( 3 thí nghiệm giác   quan   của   cơ   thể  ­ Truyền tin. người. ­ Núi lửa dưới nước. 3 Gia đình ­   Tổ   chức   hoạt   động  ­ Nến cháy được là nhờ  ( 3 thí nghiệm) khám   phá   về   đồ   vật,  gì? chất liệu. ­ Hạt nho nhảy  ­ Cái nào nặng hơn. 4 Nghề nghiệp ­   Khám   phá   về   các  ­ Các lớp chất lỏng. ( 3 thí nghiệm) nguyên   vật   liệu   các  ­ Tan, không tan. nghề. ­ Nam châm. 5 Động vật ­   Tổ   chức   khám   phá  ­ Mèo thích ăn gì? ( 3 thí nghiệm) khoa học về  động vật,  ­ Phản ứng tự vệ của con  về sự chuyển động. cua. ­ Thả cá vào chậu.   7/24
7. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi 6 Thực vật ­   Khám   phá   khoa   học  ­ Hạt nảy mầm. ( 5 thí nghiệm) về   các   loại   cây,   hoa,  ­ Hoa đổi màu. quả. ­ Pha nước hoa quả. ­ Lá thư bí mật. ­ Hạt nho nhảy. 7 Giao thông ­ Cho trẻ khám phá về  ­ Đồ chơi chìm nổi. ( 2 thí nghiệm) đồ chơi chìm nổi. ­ đố quả trứng quay. 8 Nước và mùa hè ­   Khám   phá   về   nước  ­Thổi   không   khí   vào  ( 6 thí nghiệm) và một số  hiện tượng  nước. tự   nhiên,   không   khí,  ­ Núi lửa trong nước. ánh sáng. ­ Đại dương thu nhỏ. ­ Cầu vồng. ­   Ba   thể   tồn   tại   của  nước. ­ Pháo hoa trong nước. Việc   nắm   bắt   được   nội   dung,   yêu   cầu,   cách   tiến   hành   trò   chơi   thực  nghiệm sẽ giúp tôi biên soạn và sáng tạo thêm các trò chơi thử nghiệm khám  phá khoa học cho trẻ mẫu giáo 5­6 tuổi lớp tôi phù hợp với nội dung giáo dục,  linh hoạt trong việc lồng ghép vào trong chủ đề tương ứng giúp trẻ đạt được  yêu cầu của quá trình học bộ môn khoa học. 3.3. Biện pháp 3: Cách tổ chức một số thí nghiệm đơn giản. Khi tổ  chức cho trẻ  làm các thí nghiệm, thực nghiệm tôi luôn thực hiện   theo chủ  đề, đúng với kế  hoạch đã đặt ra từ  đầu năm. Dưới đây là cách tổ  chức một số thí nghiệm, thực nghiệm mà tôi đã tổ chức thành công và đạt kết  quả cao trên trẻ. 3.3.1. Chủ đề: “Trường mầm non”. Đây là thời điểm đầu năm học trẻ  bước vào một môi trường mới với vô  vàn điều mới lạ. Đặc biệt, trẻ luôn muốn tìm tòi khám phá về  những đồ  vật   gần gũi xung quanh trẻ. Tôi lựa chọn cho trẻ làm thí nghiệm chìm nổi và pha   màu là những thí nghiệm mà trẻ được trải nghiệm với những đồ vật trẻ được   tiếp xúc hàng ngày. Đây là những thí nghiệm không quá khó, phù hợp với kỹ  năng đầu năm của trẻ.  \* Với thí nghiệm “pha màu”: Trẻ  rất hứng thú và được nhận biết sự  thay   đổi của màu sắc, không đòi hỏi  ở  trẻ  kỹ  năng phán đoán mà trẻ  được tự  do  chọn lựa màu sắc và trải nghiệm.  \* Thí nghiệm thứ  hai mà tôi lựa chọn trong chủ  đề  này:   Thí nghiệm: “Đồ   chơi chìm nổi”:   8/24
8. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi Nhóm trẻ lớp mẫu giáo lớn A2 làm thí nghiệm chìm nổi. ­ Mục đích: Trẻ biết xung quanh trẻ có rất nhiều đồ vật được làm từ các chất   liệu khác nhau. Có những vật khi thả  xuống nước sẽ  chìm và có những vật  khi thả  xuống nước sẽ  nổi. Phát triển tư  duy cho trẻ  thông qua việc phán  đoán và so sánh. ­ Chuẩn bị:  + 1 chậu nước to, 4 chậu nước nhỏ hơn. + Một số  đồ  vật như: Chai nhựa, gạch nhựa (trong góc xây dựng), những  bông hoa, quả bằng xốp…; bi, sỏi, cao su… ­ Cách tiến hành: + Cô hỏi trẻ về các đồ dùng đồ chơi mà cô chuẩn bị. + Cho trẻ đoán xem khi thả xuống nước thì đồ chơi nào sẽ chìm, đồ chơi nào   sẽ nổi, vì sao. + Cô thả lần lượt các đồ chơi xuống nước và cho trẻ nhận xét kết quả. => Cô giải thích: xung quanh trẻ  có rất nhiều đồ  vật được làm từ  các chất   liệu khác nhau. Có những vật khi thả  xuống nước sẽ  chìm và có những vật  khi thả xuống nước sẽ nổi. Thường những vật được làm bằng nhựa, xốp thì  sẽ  nhẹ  hơn nên dễ  dàng nổi lên trên mặt nước. Còn những vật làm từ  sắt,   thủy tinh thì nặng hơn nên khi thả xuống nước sẽ chìm. ­ Cô cho trẻ về các nhóm tự thả đồ vật và kiểm chứng. 3.3.2. Chủ đề: “ Bản thân”. Việc sử  dụng tích cực các giác quan và khám phá khả  năng của các giác  quan là vô cùng thú vị  đối với trẻ. Với một trò chơi thực nghiệm nhỏ  như  “truyền tin” (nói các âm thanh có âm lượng khác nhau vào tai) để khám phá về  thính giác cũng tạo cho trẻ có những trải nghiệm thú vị. Hoặc với các thí nghiệm phức tạp hơn phát huy khả  năng suy luận, phán  đoán của trẻ  nhiều hơn như  các thí nghiệm: “Lá thư  bí mật”, “núi lửa dưới   nước”, tôi giúp trẻ  khám phá về  khả  năng của những giác quan khác trên cơ  thể trẻ.   9/24
9. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi \* Thí nghiệm: “Lá thư bí mật”: Kích vào dòng chữ này để xem video thí nghiệm lá thư bí mật. ­ Mục đích: Trẻ biết được nước chanh là một dung dịch hữu cơ bị oxy hóa, nó  sẽ chuyển sang màu nâu khi bị hơ nóng. Trẻ được trải nghiệm thú vị với một   điều kì lạ mà trẻ chưa biết. ­ Chuẩn bị: Quả chanh, nước, bông tăm, giấy trắng, nến cốc. ­ Cách tiến hành: + Vắt chanh lấy nước rồi cho vào đấy vài giọt nước rồi khuấy đều. Dùng tăm  bông nhúng vào nước chanh rồi viết lên giấy trắng. Khi để khô sẽ không nhìn  thấy gì, khi hơ trên ngọn nến cốc nhờ hơi nóng của nến cốc sẽ làm những nét   vẽ vừa rồi hiện ra.  => Cô giải thích: Chanh là một dung dịch hữu cơ  bị  oxy hóa, nó sẽ  chuyển   sang màu nâu khi bị hơ nóng. + Cô cho trẻ vẽ thử và cô giúp trẻ khám phá lá thư mình vừa làm.   10/24
10. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi \* Thí nghiệm: “Núi lửa dưới nước”: Kích vào dòng chữ này để xem video núi lửa trong nước. ­ Mục đích: Trẻ biết phân biệt nước nóng, nước lạnh. Trẻ biết nước nóng thì   nhẹ hơn nước lạnh. ­ Chuẩn bị: 2 bình to trong suốt đựng nước lạnh, 2 chai nhỏ trong suốt: chai 1   đựng nước lạnh, chai 2 ko có nước, 2 sợi dây, 2 lọ  màu thực phẩm, 1 phích   nước nóng. ­ Tiến hành:  + Cô cho trẻ quan sát, gọi tên các dụng cụ cô đã chuẩn bị. + Cho trẻ quan sát nhận xét nước nóng và nước lạnh trong bình to, chai số  1   và phích nước. Cho trẻ phân biệt hai loại nước trên bằng cách: sờ thành bình   hoặc quan sát hơi nước từ phích nước nóng. + Cô cho trẻ  quan sát cô làm: Buộc sợi dây quanh cổ  chai nhỏ. Cô đổ  nước  lạnh vào đầy cái bình to lớn. Cô đổ  đầy nước lạnh vào cái chai nhỏ  số 1 rồi   nhỏ vài giọt màu thực phẩm. Cho trẻ đoán cô sẽ làm gì tiếp? Cô cẩn thận thả  chai nhỏ vào bình nước to. Cho trẻ quan sát, nhận xét chuyện gì xảy ra( nước   màu trong chai không tan ra ngoài) + Nếu cô đổ  đầy lọ  số  2 nước nóng rồi nhỏ  vài giọt màu thực phẩm vào và  cũng thả từ từ vào bình nước to thì theo các con sẽ có điều gì xảy ra? Trẻ đưa  ra phán đoán của mình.  + Trẻ quan sát cô thực hiện và nhận xét hiện tượng xảy ra (nước màu trong  cái lọ nhỏ từ từ dâng lên).  + Các con hãy quan sát xem hiện tượng này giống với hiện tượng gì trong tự  nhiên (núi lửa). Tại sao nước lạnh trong lọ số 1 không dâng lên mà lọ  nước   nóng số 2 lại có hiện tượng nước dâng lên? => Cô giải thích: Nước nóng nhẹ  hơn nước lạnh, vì vậy nó dâng lên và nổi   trên mặt bình to. + Trẻ  quan sát tiếp: một lát sau, nước trong lọ  nhỏ  và bình to lớn đều đồng  màu với nhau. Vì sao bây giờ nước ở vại và lọ giống màu nhau?  => Cô giải thích: Vì nước nóng đã nguội đi và hòa lẫn với nước lạnh trong  bình to nên màu hòa lẫn vào nhau. Lưu ý:  Thí nghiệm trên cô chỉ  làm cho trẻ  quan sát, vì nước nóng nên phải  đảm bảo an toàn cho trẻ.   11/24
11. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi 3.3.3. Chủ đề: “ Gia đình” Với những đồ vật gần gũi thường sử dụng ở trong gia đình trẻ tôi tổ chức   cho trẻ làm một số thí nghiệm đơn giản như: “ Cái nào nặng hơn” ( chỉ đơn  giản là đưa ra một số đồ  vật để  trẻ  so sánh và phán đoán về  trọng lượng và  đặt chúng lên cân thăng bằng và kiểm tra kết quả). Hay chỉ với những non nước ngọt có gas không màu và vài hạt nho tôi có   thể hướng dẫn trẻ làm thí nghiệm “ hạt nho nhảy” ( đổ non nước ngọt có gas  vào ly thủy tinh trong suốt rồi thả vào vài hạt nho, bong bóng khí sẽ  đẩy hạt  nho đi lên đi xuống trong ly rất vui mắt). Và xen kẽ những thí nghiệm đơn giản đó tôi cũng đã tổ chức thí nghiệm “   nến cháy được nhờ gì?” đòi hỏi ở trẻ kỹ năng suy luận, phán đoán nhiều hơn.  \*  Thí nghiệm: “Nến cháy được là nhờ gì?”: ­ Mục đích: Trẻ nhận biết không khí có ở xung quanh trẻ. Trẻ biết nến cháy  được là nhờ có khí ôxi, khi khí ôxi hết thì nến sẽ tắt. ­ Chuẩn bị: 2 cây nến, cốc thủy tinh ( cao hơn cây nến). ­ Tiến hành:  + Cho trẻ quan sát, gọi tên các đồ dùng cô đã chuẩn bị. + Cô thắp 2 cây nến lên. Cô đặt úp cốc thủy tinh lên 1 cây nến. Cho trẻ đoán  điều gì sẽ xảy ra với 2 cây nến. + Một lát sau cây nến bị úp lọ thủy tinh sẽ bị tắt. Hỏi trẻ tại sao? => Cô giải thích: Nến cháy được là nhờ  có khí ôxi, cây nến bị  úp cốc thủy  tinh sẽ không được cung cấp thêm không khí nên khi khí ôxi trong cốc hết thì  nến sẽ  tắt. còn cây nến được thắp  ở  ngoài vẫn có không khí  ở  xung quanh  nên nến vẫn cháy. Ảnh: Lớp A2 làm thí nghiệm nến cháy được nhờ gì?. 3.3.4. Chủ đề: “ Nghề nghiệp” Để  giúp trẻ  làm các thí nghiệm, thực nghiệm trong chủ  đề  này tôi lựa   chọn thí nghiệm: “Nam châm” ( sử dụng nam châm để kiểm tra chất liệu của   một số  dụng cụ  lao động); “các lớp chất lỏng”; “tan, không tan”… Giúp trẻ  tìm hiểu khám phá về các nguyên vật liệu của các nghề. \* Thí nghiệm: “Các lớp chất lỏng”:   12/24
12. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi ­ Mục đích: Trẻ  biết phân biệt lớp chất lỏng khác nhau: dầu, nước, si rô.  Nhận biết lớp si rô nặng hơn nước nên chìm xuống dưới. lớp dầu nhẹ hơn si   rô và nước nên nổi lên trên cùng. ­ Chuẩn bị: Dầu ăn, nước, si rô, ly thủy tinh, các thẻ số 1,2,3. ­ Tiến hành:  + Cho trẻ quan sát gọi tên và đặt thẻ số cho 3 loại chất lỏng. + Cho trẻ  chọn chất lỏng thứ nhất đổ  vào ly, lấy thẻ  số  tương  ứng gắn lên  bảng. Cô cho trẻ  lên chọn chất lỏng thứ  2 và đổ  vào ly. Hỏi trẻ  điều gì sẽ  xảy ra? Theo các con khi cô đổ chất lỏng còn lại vào ly thì nó sẽ như thế nào? ( Trẻ gắn lần lượt các thẻ số sau khi đổ chất lỏng. => Cô giải thích: Dầu ăn thì nhẹ hơn nước và si rô nên nổi lên trên cùng. Si rô  thì nặng hơn nước và dầu nên chìm xuống dưới cùng.  \*Thí nghiệm: “Tan, không tan”: ­ Mục đích: Trẻ nhận biết được nước có thể hòa tan và không hòa tan một số  chất, khi các chất hòa tan trong nước sẽ làm thay đổi tính chất của nước. ­ Chuẩn bị: Đường, muối, bột sữa, hạt tiêu xay, gạo, cát, 6 cốc nước. ­ Tiến hành:  +   Cho   trẻ   nhận   biết   những   nguyên   liệu   cô   đã   chuẩn   bị.   Nếu   pha   những  nguyên liệu này vào nước thì có điều gì xảy ra? +  Cô cho trẻ lần lượt cho các guyên liệu vào nước khuấy đều, hỏi trẻ về kết   quả sau mỗi lần pha ( Cho trẻ nếm thử nước đường, muối, sữa, và nhận xét  về sự thay đổi của nước) => Cô kết luận: nước có thể  hòa tan và không hòa tan một số  chất, khi các   chất hòa tan trong nước sẽ làm thay đổi tính chất của nước. Các bé lớp mẫu giáo lớn A2 làm thí nghiệm tan, không tan. 3.3.5. Chủ đề: “ Động vật” Các loài động vật luôn khiến trẻ tò mò và muốn được tìm hiểu, khám phá  về chúng. Với chủ đề này giáo viên có thể dễ dàng đưa ra những trải nghiệm   thực tế  cho trẻ, ví dụ  như: Mèo thích ăn gì? Vì sao mèo đi lại nhẹ  nhàng?  Phản  ứng tự  vệ  của con cua?… Ngoài ra, để  tránh sự  nhàm chán tôi còn tổ  chức thêm các thí nghiệm với những con vật là hình vẽ để giúp trẻ bước đầu  khám phá về ánh sáng. \* Thí nghiệm: “Thả cá vào chậu”( Khám phá về ánh sáng):   13/24
13. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi ­ Mục đích: Trẻ  nhận biết với tốc độ  nhanh, ánh sáng có thể  làm ta không  nhìn rõ được mọi vật. ­ Chuẩn bị: Vẽ  hình một con cá và 1 cái chậu lên 2 mặt bìa hình tròn bằng   nhau, 1 thanh tre, băng dính. ­ Tiến hành: + Dùng băng dính dính 2 miếng bìa con cá và cái chậu, kẹp thanh tre ở giữa. + Kẹp thanh tre vào lòng bàn tay, xoay que thật nhanh. Hỏi trẻ nhìn thấy gì? + Vì sao thấy cá xuất hiện trong chậu? => Cô giải thích: Khi cô xoay thật nhanh tấm bìa ánh sáng sẽ  làm ta không   nhìn rõ được mọi vật. \* Thí nghiệm : “Phản ứng tự vệ của con cua”: Ảnh: Cô và trẻ làm thí nghiệm “ Phản ứng tự vệ của con cua”. ­ Mục đích: Cho trẻ được trải nghiệm với những con vật mà mình thích, trẻ  biết được cấu tạo của con cua, biết cua dùng càng để tự vệ và kiếm thức ăn. ­ Chuẩn bị: 1 Bể nước nhỏ, vài con cua, que chỉ. ­ Tiến hành: + Các con thấy cô có những con gì ở trong bể? + Ai có thể tả về con cua cho cả lớp nghe? + Con cua có mấy cái càng? Vì sao càng cua lại to? + Nếu cô đưa que chỉ này đến càng cua thì con cua sẽ phản ứng như thế nào? + Cô cho que chỉ tới để càng cua cắp chặt vào que chỉ rồi đưa lên cho trẻ quan   sát. => Cô giải thích: Ngoài lớp mai cứng vững chắc con cua còn có 2 cái càng lớn  để giúp cua kiếm mồi và tự bảo vệ bản thân nữa đấy. 3.3.6. Chủ đề: “ Thực vật” Trong chủ đề này trẻ được khám phá về các nhóm thực vật, các loại hoa  quả. Với thí nghiệm “ pha nước hoa quả”: Trẻ được tự tay pha ra những loại   thức uống từ những loại quả mà mình thích, suy luận phán đoán về hương vị  của chúng là những trải nghiệm vô cùng thú vị đối với trẻ. Đối với những quá trình phát triển của cây từ  hạt, cành, lá và việc được  tạo ra những quá trình đó đối với trẻ là một việc cực kì hứng thú. Với những    14/24
14. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi thí nghiệm này cần phải có quá trình nên cần phải ghi lại quá trình bằng  những hình ảnh cụ thể. \* Thí nghiệm: “Hạt nảy mầm”: ­ Mục đích: Giúp trẻ biết được cây cần có đất, nước, ánh sáng để  phát triển  và lớn mạnh. ­ Chuẩn bị:  4 cốc nhựa: đánh số thứ tự và ghi các nhãn: Cốc 1: Không có đất,  Cốc 2: Không có ánh sáng, cốc 3: Không có nước, cốc 4: Có đất – nước ­ ánh  sáng; đất trồng cây; hạt giống đậu (hoặc hoa); bao giấy; bình tưới. ­ Tiến hành:  + Hướng dẫn trẻ dán nhãn lên các cốc theo thứ tự ở phần chuẩn bị.  + Cốc 1 cho vào 1 ít giấy báo vò nhàu nát, cốc 2,3,4 đổ đầy đất.  + Cho hạt giống đậu hoặc hoa vào cả 4 cốc trên.  + Đặt 4 cốc vào chỗ có ánh nắng bên cạnh nhau.  + Lấy 1 bao giấy sẫm màu (hoặc 1 hộp giấy sẫm màu) úp lên cốc số 2. Hàng  ngày yêu cầu trẻ tưới nước vào cốc: 1, 2, 4. Đối với cốc 2 (có bao che) tưới   xong phải đậy lại ngay.  + Quan sát và đưa ra các nhận xét xem hạt trong cốc nào sẽ  nảy mầm và sẽ  lớn mạnh  => Kết luận: Điều kiện để giúp cây lên khoẻ mạnh: Đất, nước, ánh sáng. Ảnh: Nhóm trẻ lớp A2 chăm sóc vườn cây và các cốc hạt giống. \* Thí nghiệm: “Hoa đổi màu”: ­ Mục đích: Giúp trẻ hiểu được nguyên lý hút nước của hoa và màu sắc của   hoa sẽ thay đổi theo màu của nước. ­ Chuẩn bị: 3 bông hoa cúc trắng, 3 lọ  nhỏ trong suốt, màu thực phẩm xanh,   đỏ, vàng. ­ Tiến hành:  + Cô có những lọ gì đây? Khi cô nhỏ màu vào nước thì có hiện tượng gì xảy   ra?( nước chuyển màu) + Nếu cô cắm những bông hoa cúc trắng này vào nước thì sẽ  có điều gì xảy  ra? Trẻ đưa ra phán đoán của mình. + Cho trẻ  quan sát và nhận xét về  sự  thay đổi của hoa. Vì sao hoa lại có sự  thay đổi như vậy?   15/24
15. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi + Cô giải thích: Hoa hút nước từ  thân lên các cánh hoa nên cánh hoa sẽ  thay   đổi màu sắc theo màu của nước. Kết quả  thí nghiệm hoa đổi màu của lớp mẫu giáo lớn A2. Ngoài những thí nghiệm mới tôi còn tổ  chức cho trẻ  làm lại một số  thí  nghiệm cũ như: “ lá thư  bí mật”, “ hạt nho nhảy” để  kiểm tra kỹ  năng phân  tích, suy luận, phán đoán và kỹ năng thao tác thí nghiệm của trẻ. 3.3.7. Chủ đề: “ Nước và hiện tượng tự nhiên” Các hiện tượng tự nhiên luôn là những bí ẩn thú vị đối với trẻ. Và những
16. câu hỏi tại sao lại thế luôn xuất hiện khi trẻ  bắt gặp những hiện tượng  ấy.   Những thí nghiệm mà tôi lựa chọn trong chủ  đề  này không chỉ  giúp trẻ  có  những trải nghiệm thú vị mà còn giúp trẻ có được những lý giải đơn giản về  một số hiện tượng tự nhiên. \* Thí nghiệm: “Cầu vồng”: ­ Mục đích: Trẻ  biết được ánh sáng có thể  đi xuyên qua nước( Chất trong   suốt) ­ Chuẩn bị: Một cái chậu nước, 1 gương soi, 1 tấm bìa trắng. ­ Tiến hành: + Đặt chậu nước dưới trời nắng, để  cái gương soi vào trong chậu nước làm   sao cho ánh nắng mặt trời chiếu vào gương. – Theo các con điều gì sẽ xảy ra   khi ánh nắng mặt trời chiếu vào gương? + Cô đưa tấm bìa trắng lên, di chuyển cho đến khi cầu vồng xuất hiện trên  tấm bìa.  + Hỏi trẻ: Các con nhìn thấy gì? Vì sao cầu vồng lại xuất hiện? Khi nào cầu  vồng xuất hiện trong tự nhiên? => Cô giải thích: Bản chất của ánh sáng là có các màu: Đỏ, cam, vàng, lục,  lam, chàm, tím. Khi ánh nắng soi vào chậu nước, lớp nước giữa gương và  tấm bìa làm việc như một thấu kính và mặt nước tách ánh sáng ra nên ta nhìn   thấy các sắc màu của ánh sáng. Chính vì vậy trong những cơn mưa rào của  mùa hè ánh nắng chiếu qua những giọt nước mưa tạo ra sự  xuất hiện của   cầu vồng. Các sắc màu của ánh sáng hiện lên trên tấm bìa. Lưu ý: +  Cường độ  ánh sáng càng mạnh thì sắc màu hiện lên trên tấm bìa  càng rõ.   16/24
17. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi   + Giáo viên chú ý sắp xếp vị trí cho trẻ quan sát hợp lý ( trẻ dễ dàng   quan sát mà không bị ánh nắng làm ảnh hưởng đến sức khỏe). \* Thí nghiệm: “Pháo hoa trong nước”: Ảnh: Trẻ làm thí nghiệm “ Pháo hoa trong nước”. ­ Mục đích: Trẻ biết được dầu ăn không hòa tan trong nước, dầu ăn nhẹ hơn   nước, màu không tan trong dầu ăn nhưng nó hòa tan trong nước và làm thay   đổi màu của nước. ­ Chuẩn bị: 1 bình nước, dầu ăn, các loại màu thực phẩm. ­ Tiến hành:  + Điều gì xảy ra nếu cô đổ dầu ăn vào bình nước?­ Trẻ đoán. + Cô đổ  dầu ăn vào bình, trẻ  quan sát và nhận xét. Dầu ăn có tan vào nước   không? Dầu ăn như thế nào so với nước? => Cô giải thích: Dầu ăn không tan trong nước và nhẹ  hơn nước nên dầu ăn  nổi lên trên mặt nước. + Nếu cô nhỏ những giọt màu vào bình thì điều gì xảy ra?  + Cô nhỏ dầu ăn và cho trẻ quan sát. Các con thấy những giọt màu trong bình   nước như thế nào? => Cô giải thích: Những giọt màu không tan vào dầu ăn và các giọt phẩm màu  lại nặng hơn dầu nên sẽ chìm xuống dưới. Một khi phẩm màu chìm vào trong  nước, chúng sẽ  bắt đầu hòa tan vào trong nước trông gần giống như  những  bông pháo hoa bắn ra.  \* Thí nghiệm: “Đại dương thu nhỏ”: ­ Mục đích: Trẻ  biết được nước là trong suốt không màu, màu làm thay đổi  màu sắc của nước, dầu ăn thì nhẹ  hơn nước nên nổi lên trên mặt nước, dầu   ăn không tan vào nước. ­ Chuẩn bị: Chai nhựa trong suốt, màu nước, dầu ăn. ­ Tiến hành:  + Lấy 1 chai nhựa trong suốt, đổ vào 3/4 chai nước. + Dùng màu xanh nước biển nhỏ vào chai nước – Theo các con chai nước sẽ  như thế nào? + Cô lắc lên cho màu và nước hòa lẫn vào nhau để tạo ra nước màu xanh.   17/24
18. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi + Tiếp đó cô đổ dầu ăn vào – Dầu ăn sẽ như thế nào khi cho vào nước? ( Bé   thấy rằng dầu ăn không tan vào nước, cô cầm chai lắc mạnh thì một lát sau   dầu và nước vẫn tách ra làm 2 lớp riêng. => Cô giải thích: Màu khi pha vào nước sẽ  làm thay đổi màu sắc của nước,  còn dầu ăn thì nhẹ hơn nước nên nổi lên trên mặt nước và dầu ăn không tan  vào nước nên dù có lắc mạnh chai để dầu ăn đi vào nước thì một lát lớp dầu   ăn vẫn sẽ nổi lên trên mặt nước. + Đặt chai nằm ngang rồi lắc lư  chai – các con thấy mặt nước trong chai   giống mặt nước gì? ( Bé thấy mặt nước sóng sánh như sóng biển vậy). + Cô cho trẻ tự thực hiện thí nghiệm. \* Thí nghiệm: “Ba thể tồn tại của nước”: ­ Mục đích: Trẻ biết được nước không chỉ tồn tại ở thể lỏng mà còn tồn tại   ở thể rắn và thể khí. ­ Chuẩn bị: 1 phích nước nóng, 1 chai nước lạnh, 3 cốc nhựa, 1 cái đĩa nhỏ, 1   khay đá viên nhỏ. ­ Tiến hành:  + Hỏi trẻ: cô có những đồ dùng gì? Phích để đựng gì? + Cô đổ nước lạnh vào cốc số 1 cho trẻ quan sát. Các con thấy nước ở trong   chai có hình dạng như  thế  nào? Và nước khi cô đổ  ra cốc thì có hình dạng   như thế nào? => Cô giải thích: Nước khi ở thể lỏng không có hình dạng nhất định mà hình   dạng của nước phụ thuộc vào hình dạng bình chứa. + Cô đổ nước nóng vào cốc số 2 và 3, cô dùng đĩa đậy vào cốc số 3. Các con   thấy cốc nước số 2 có hiện tượng gì? Tại sao nước lại bốc hơi lên?  + Cô mở đĩa ở cốc số 3 cho trẻ quan sát nắp cốc. Trên nắp cốc có gì? Tại sao   trên nắp cốc lại có những giọt nước? => Cô giải thích: Khi nước bị  nóng lên nước sẽ  bay hơi và khi đó nước tồn   tại  ở  thể  khí, không màu, không mùi, không vị  và không có hình dạng nhất  định. Còn khi hơi nước bay lên gặp đĩa lạnh đọng lại thành những hạt nước   nhỏ, lúc này nước chuyển từ  thể  khí sang thể  lỏng gọi là hiện tượng ngưng   tụ. + Còn khi cô đổ nước vào những khay nhỏ và để vào ngăn đá tủ lạnh thì điều   gì sẽ xảy ra?   18/24
19. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi + Cô lấy 1 khay đá viên nhỏ  cho trẻ  quan sát , cầm thử  những viên đá lạnh.   Nước bây giờ  như thế nào? Vì sao nước có thể chuyển từ thể  lỏng sang thể  rắn => Cô giải thích: Khi nước  ở  nhiệt độ  dưới 0 độ  C trong ngăn đá tủ  lạnh   nước sẽ không còn ở thể lỏng nữa mà sẽ chuyển sang thể rắn. Ảnh : Cô và trẻ lớp A2 làm thí nghiệm “Ba thể tồn tại của nước”. 3.4. Biện pháp 4: Phối hợp với phụ huynh để tổ chức các hoạt động thí  nghiệm: Thời gian mà trẻ đến lớp và thời gian trẻ ở với gia đình là hai khoảng thời  gian tương đương nhau. Vì vậy vai trò giáo dục trẻ của phụ huynh là vô cùng  quan trọng. Bởi tâm lý trẻ  mầm non nhanh nhớ  nhưng cũng rất nhanh quên,  nên khi ở lớp cô giáo là người gợi mở, cung cấp kiến thức cho trẻ thì về nhà   gia đình, bố mẹ chính là người giúp trẻ ôn lại, khắc sâu những kiến thức ấy.   Chính vì vậy mà việc phối hợp giữa giáo viên và phụ  huynh trong việc giáo  dục trẻ nói chung và việc giúp trẻ trải nghiệm các hoạt động thí nghiệm nói  riêng là vô cùng quan trọng. Hiện nay trong trường mầm non, kinh phí dành cho hoạt động này chưa  có nhiều. Việc cho trẻ  thực hiện các thí nghiệm lại phải sử  dụng nhiều  nguyên liệu khác nhau như: Dụng cụ thí nghiệm, dầu ăn, trứng, đường, muối,  Sirô…Vì vậy khi thực hiện đề tài này tôi đã thực hiện phối hợp vớí nhà bếp,  ban phụ  huynh lớp để  đóng góp các nguyên liệu giúp trẻ  thực hành có nội  dung phong phú hơn. Cụ  thể: Với các nguyên liệu như: Chai, lọ, nến, nước  siro, dầu ăn, màu thực phẩm … Tôi đã trao đổi kế  hoạch về  nội dung hình   thức, cách làm và thời gian cho trẻ  thực hiện thí nghiệm để  ban phụ  huynh   hiểu được mục đích yêu cầu và hiệu quả của thí nghiệm, từ đó có sự  hỗ  trợ  cho các hoạt động khám phá tại lớp. 4. Kết quả. Sau một năm thực hiện tổ  chức các thí nghiệm, thực nghiệm trên tôi đã  tạo cho trẻ: ­ Sự hứng thú, tò mò, thích khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh. ­ Khả năng so sánh, phân tích, suy luận phán đoán, tư duy phát triển. ­ Hình thành cho trẻ một số kỹ năng, thao tác,thử nghiệm khám phá khoa  học. ­ Trẻ tích cực hứng thú, ham học hỏi. Với các hoạt động trên kết quả  cuối năm các chỉ  tiêu khảo sát mà tôi đã  xây dựng từ đầu năm đã tăng cao. Cụ thể như sau:   19/24
20. Kinh nghiÖm tæ chøc mét sè ho¹t ®éng thÝ nghiÖm cho trÎ mÉu gi¸o lín 5-6 tuæi Các tiêu  Kĩ năng Kĩ năng thao  Kĩ năng so  Kĩ năng chí suy luận, phán  tác các thí  sánh phân tích đoán nghiệm Đ CĐ Đ CĐ Đ CĐ Đ CĐ Đầu năm. 15 8 14 9 10 13 14 9 Số trẻ: 23 Tỉ lệ %: 65.2 34.8 60.9 39.1 43.5 56.5 60.9 39.1 Cuối năm. 21 2 20 3 18 5 21 2 Số trẻ: 23 Tỉ lệ %: 91.3 0.87 87 13 78.3 21.7 91.3 0.87 \* Nhận xét: Kết quả  trên cho thấy trẻ  cuối năm có sự  tiến bộ  rõ rệt so với đầu năm   về khả năng suy luận phán doán và thao tác các thí nghiệm. Các trò chơi thực   nghiệm đã gây được hứng thú, thu hút trẻ vào các hoạt động mà giáo viên tổ  chức, trẻ  háo hức được phát biểu ý kiến của mình, được đưa ra những suy   luận, phán đoán về các hiện tượng xảy ra trong thí nghiệm. Các trò chơi thực   nghiệm đã cụ thể hóa, trực quan hóa các kiến thức khoa học trừu tượng, giúp   trẻ tiếp thu dễ dàng hơn. Như  vậy, kết quả  thực nghiệm của tôi đã thành công và tạo thêm cảm  hứng cho tôi sưu tầm, thiết kế  thêm những thí nghiệm, thực nghiệm mới  phục vụ cho việc giảng dạy ngày một tốt hơn. 5. Bài học kinh nghiệm. Khi tiến hành cho trẻ  mẫu giáo lớn 5­6 tuổi làm các thí nghiệm thực   nghiệm theo các chủ đề tôi đã rút ra được một số bài học kinh nghiệm sau: ­ Giáo viên phụ trách phải có trình độ chuyên môn, nắm bắt chương trình  giáo dục mầm non mới, nhiệt tình, sáng tạo, có khả năng bao quát trẻ. ­ Các thí nghiệm cần được nghiên cứu trước để  trẻ  dễ  thực hiện, việc   chuẩn bị dụng cụ đơn giản, đảm bảo vệ sinh an toàn cho trẻ. ­ Các thí nghiệm thực nghiệm cần có tính gợi mở, hấp dẫn, phù hợp với  lứa tuổi để  kích thích được sự  tìm tòi khám phá của trẻ, giúp trẻ  phát triển   ngôn ngữ, các thao tác tư duy như: So sánh, phân tích ­ tổng hợp, óc suy luận